

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Đặng Thị Thu Liễu^{1*}, Trần Văn Thọ² và Lê Quang Minh³

¹Phòng Tổ chức cán bộ, Trường Đại học Đồng Tháp

²Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trường Đại học Đồng Tháp

³Trung tâm Ngoại ngữ và Tin học, Trường Đại học Đồng Tháp

*Tác giả liên hệ: dtliieu@dthu.edu.vn

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 10/8/2020; Ngày nhận chỉnh sửa: 23/9/2020; Ngày duyệt đăng: 19/11/2020

Tóm tắt

Trong những năm qua, công tác thi đua, khen thưởng tại Trường Đại học Đồng Tháp đã có nhiều cải tiến, tạo chuyển biến tích cực góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm của Nhà trường. Tuy nhiên, công tác này vẫn còn một số hạn chế, khó khăn như việc tổ chức phong trào thi đua, việc bình xét thi đua, khen thưởng, công tác nhân rộng điển hình tiên tiến, ... chưa đáp ứng được hết các nguyện vọng của viên chức, người lao động trong Nhà trường. Việc phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng có ý nghĩa quan trọng, nhằm tạo động lực, khuyến khích các tập thể, cá nhân hăng hái thi đua, lập thành tích trong lao động và công tác; góp phần thúc đẩy Nhà trường phát triển.

Từ khóa: Công tác thi đua, chất lượng công tác thi đua, khen thưởng, Trường Đại học Đồng Tháp.

REALITIES AND MEASURES TO IMPROVING THE EMULATION - REWARD WORK AT DONG THAP UNIVERSITY

Dang Thi Thu Lieu^{1*}, Tran Van Tho² and Le Quang Minh³

¹Office of Personel Affairs, Dong Thap University

²Office of Administration Affairs, Dong Thap University

³Foreign Languages and Informatics Center, Dong Thap University

*Corresponding author: dtliieu@dthu.edu.vn

Article history

Received: 10/8/2020; Received in revised form: 23/9/2020; Accepted: 19/11/2020

Abstract

In recent years, the emulation-reward work at Dong Thap University has made many improvements, creating positive changes, contributing to the completion of the University's annual missions. However, this work still has some limitations and difficulties such as organizing emulation movements, reviewing emulations and rewards, replicating the awarded cases, etc., which have not absolutely met the expectations of the affiliated officials and employees. The reality analysis and measures to improving emulation and rewarding are significant to motivate, encourage collectives and individuals to enthusiastically emulate and make achievements in labor and work; contribute to promoting Dong Thap University's development.

Keywords: Dong Thap University, emulation, quality of emulation, reward,.

1. Đặt vấn đề

Thi đua là hoạt động có tổ chức với sự tham gia tự nguyện của cá nhân, tập thể nhằm phấn đấu đạt được thành tích tốt nhất trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. (Quốc hội, 2003)

Khen thưởng là việc ghi nhận, biểu dương, tôn vinh công trạng và khuyến khích bằng lợi ích vật chất đối với cá nhân, tập thể có thành tích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. (Quốc hội, 2003)

Công tác thi đua, khen thưởng (TĐKT) trong cơ sở giáo dục được hiểu là các vấn đề liên quan đến TĐKT trong nhà trường như: Ban hành các quy định, quy chế về TĐKT; Xây dựng chính sách về TĐKT; Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về TĐKT; Tổ chức các phong trào thi đua (PTTĐ) yêu nước; Sơ kết, tổng kết, bình xét danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng, nhân rộng điển hình tiên tiến; Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm việc thực hiện các quy định của pháp luật về TĐKT.

Công tác TĐKT tại Trường Đại học Đồng Tháp thời gian qua được các cấp ủy Đảng, Lãnh đạo Trường, các tổ chức đoàn thể quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện có hiệu quả. Các PTTĐ được Công đoàn Trường triển khai thường xuyên, tổ chức sơ kết, tổng kết sau từng đợt thi đua; quy định về công tác TĐKT được cập nhật, điều chỉnh, bổ sung thường xuyên theo đúng quy định của pháp luật; công tác bình xét TĐKT được thực hiện công khai, minh bạch, khách quan đã tạo sự tin tưởng và đồng thuận cao trong tập thể.

Tuy nhiên, PTTĐ thời gian qua còn nặng hình thức; chưa chú trọng phát động các đợt thi đua chuyên đề để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề khó đạt được trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Nhà trường; PTTĐ chưa thu hút đông đảo viên chức, người lao động hăng hái tham gia tích cực, tự nguyện, tự giác; chưa mạnh dạn đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp tổ chức PTTĐ; công tác nhân rộng điển hình tiên tiến còn mang tính “thời vụ” chưa tạo được

sự lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; công tác bình xét danh hiệu thi đua, đánh giá viên chức, người lao động và khen thưởng từ các PTTĐ độc lập với nhau; tỉ lệ khen thưởng cán bộ quản lý còn cao hơn so với quy định; công tác tổng hợp dữ liệu phục vụ bình xét thi đua còn thủ công chủ yếu là tổng hợp trên excel.

Trong bài báo này sẽ trình bày thực trạng công tác TĐKT tại Trường Đại học Đồng Tháp thời gian qua; đồng thời thảo luận một số nội dung nhằm nâng cao chất lượng công tác này trong thời gian tới.

2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp thống kê, so sánh, đối chiếu; phân tích, tổng hợp; nhóm tác giả tiến hành nghiên cứu tài liệu, thu thập thông tin, số liệu từ các báo cáo liên quan đến công tác TĐKT của Trường Đại học Đồng Tháp, của Khối thi đua số 7 tỉnh Đồng Tháp, Cụm thi đua số 6 Bộ Giáo dục và Đào tạo, các báo cáo tổng kết thi đua của tỉnh Đồng Tháp, Bộ Giáo dục và Đào tạo; tiến hành khảo sát bằng phiếu hỏi 122 đối tượng gồm cán bộ quản lý, giảng viên và viên chức hành chính tại 31 đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Đồng Tháp.

Các nội dung khảo sát có 5 mức độ trả lời tương ứng với mức điểm từ 1-5: (1) Rất đồng ý/ Luôn luôn: 5 điểm; (2) Đồng ý/ Thường xuyên: 4 điểm; (3) Phân vân/ Thỉnh thoảng: 3 điểm; (4) Không đồng ý/ Ít khi: 2 điểm; (5) Hoàn toàn không đồng ý/ Không bao giờ: 1 điểm.

Kết quả khảo sát được xử lý bằng các phép toán cơ bản, sử dụng hàm STDEV trên excel để tính độ lệch chuẩn; điểm trung bình (ĐTB) được đánh giá ở 5 mức độ:

Mức độ I (Hoàn toàn không đồng ý/ Không bao giờ): ĐTB $1,0 \leq \bar{X} \leq 1,80$

Mức độ II (Không đồng ý/ Ít khi): ĐTB $1,80 \leq \bar{X} \leq 2,60$

Mức độ III (Phân vân/ Thỉnh thoảng): ĐTB $2,60 \leq \bar{X} \leq 3,40$

Mức độ IV (Đồng ý/ Thường xuyên): ĐTB $3,40 \leq \bar{X} \leq 4,20$

Mức độ V (Rất đồng ý/ Luôn luôn):

$$ĐTB 4,20 \bar{X} \leq 5,0$$

3. Thực trạng công tác TĐKT tại Trường Đại học Đồng Tháp

3.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện PTTĐ yêu nước

Công tác TĐKT được đội ngũ viên chức của trường đánh giá là quan trọng, giúp cho đơn vị, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

Bảng 1. Nhận thức về vai trò của công tác TĐKT

| TT | Nội dung | Tỷ lệ % | | | | | ĐTB | Độ lệch chuẩn |
|----|---|------------|--------|----------|--------------|------------------------|------|---------------|
| | | Rất đồng ý | Đồng ý | Phân vân | Không đồng ý | Hoàn toàn không đồng ý | | |
| 1 | Công tác TĐKT có vai trò, ý nghĩa quan trọng trong Nhà trường | 65,42 | 32,28 | 1,45 | 0 | 0,85 | 4,61 | 0,11 |
| 2 | Công tác TĐKT góp phần hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn của cá nhân, đơn vị | 44,26 | 53,28 | 0,82 | 0,82 | 0,82 | 4,39 | 0,12 |
| 3 | Công tác TĐKT góp phần xây dựng tập thể vững mạnh | 44,26 | 53,28 | 0,82 | 0,82 | 0,82 | 4,39 | 0,12 |
| 4 | Công tác tuyên truyền về TĐKT là cần thiết | 39,34 | 54,10 | 4,10 | 1,64 | 0,82 | 4,3 | 0,11 |

Từ kết quả Bảng 1 cho thấy đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên và viên chức hành chính của Trường Đại học Đồng Tháp đều nhận thấy được vai trò, ý nghĩa của công tác TĐKT là rất quan trọng (ĐTB 4,61), góp phần xây dựng tập thể vững mạnh, giúp cá nhân, đơn vị hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn được giao. Thông qua công tác tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về TĐKT, các TĐKT yêu nước để nâng cao nhận thức và hành động, tạo khí thế thi đua sôi nổi góp phần tạo nên sự thành công và hiệu quả của các PTTĐ.

Nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác TĐKT, thời gian qua, Đảng ủy, Lãnh đạo trường, Công đoàn Nhà trường đã quan tâm chỉ đạo việc tổ chức, phát động, bình xét, đánh giá thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến theo Chỉ thị số 6186/CT-BGDĐT ngày 29/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phát hiện,

bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến trong ngành Giáo dục giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 09/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2017-2020. Nhà trường phối hợp với Công đoàn xây dựng Kế hoạch số 263/KH-ĐHĐT ngày 25/4/2017 về tổ chức phong trào thi đua và nhân rộng điển hình tiên tiến giai đoạn 2017-2020. Theo đó, từ năm 2017 đến nay, Công đoàn trường đã phát động các đợt thi đua thường xuyên trong toàn thể cán bộ, giảng viên theo chủ đề chung của ngành “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”. Năm 2015 - 2016, Nhà trường phát động phong trào thi đua chuyên đề “Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực cá nhân của người học”. Tuy nhiên, công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện đôi lúc còn chưa thường xuyên, quyết liệt, đồng bộ trong toàn trường.

3.2. Tổ chức PTTĐ trong Nhà trường

Bảng 2. Mức độ đánh giá các PTTĐ do Công đoàn phát động tại Trường Đại học Đồng Tháp

| TT | Nội dung | Tỷ lệ % | | | | | ĐTB | Độ lệch chuẩn |
|----|--|------------|--------|----------|--------------|------------------------|------|---------------|
| | | Rất đồng ý | Đồng ý | Phân vân | Không đồng ý | Hoàn toàn không đồng ý | | |
| 1 | Chủ đề thi đua trong Nhà trường phù hợp | 23,05 | 72,67 | 4,28 | 0,00 | 0,00 | 4,19 | 0,03 |
| 2 | Mục đích thi đua rõ ràng | 20,57 | 70,41 | 9,02 | 0,00 | 0,00 | 4,12 | 0,02 |
| 3 | Tiêu chí thi đua phù hợp với nội dung thi đua | 18,94 | 49,83 | 20,04 | 8,12 | 3,07 | 3,54 | 0,22 |
| 4 | Nội dung thi đua góp phần thúc đẩy việc hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn | 9,35 | 57,22 | 15,48 | 10,82 | 7,14 | 3,22 | 0,15 |
| 5 | Nội dung thi đua phong phú | 13,21 | 48,68 | 14,33 | 15,87 | 7,90 | 3,04 | 0,45 |
| 6 | Nội dung thi đua sát với đối tượng tham gia | 14,03 | 43,10 | 17,89 | 13,85 | 11,13 | 2,96 | 0,09 |
| 7 | Các hình thức tổ chức PTTĐ đa dạng | 6,72 | 36,59 | 24,04 | 20,83 | 11,82 | 2,52 | 0,26 |

Kết quả khảo sát thể hiện ở Bảng 2 cho thấy, ĐTB dao động từ 4,19 đến 2,52 ở các nội dung, tức là ở mức từ đồng ý, phân vân và không đồng ý. Nhìn chung, PTTĐ được tổ chức với

chủ đề, mục đích rõ ràng, tiêu chí phù hợp. Tuy nhiên, nội dung và hình thức tổ chức PTTĐ cần xem xét thực chất hơn.

Bảng 3. Mức độ đánh giá việc triển khai PTTĐ do Công đoàn phát động tại Trường Đại học Đồng Tháp

| TT | Nội dung | Tỷ lệ % | | | | | ĐTB | Độ lệch chuẩn |
|----|--|------------|--------|----------|--------------|------------------------|------|---------------|
| | | Rất đồng ý | Đồng ý | Phân vân | Không đồng ý | Hoàn toàn không đồng ý | | |
| 1 | Cấp ủy Đảng quan tâm chỉ đạo công tác TĐKT | 30,84 | 57,16 | 11,15 | 0,85 | 0,00 | 4,16 | 0,14 |
| 2 | Đơn vị triển khai PTTĐ do cấp trên phát động | 32,51 | 48,35 | 13,63 | 3,93 | 1,58 | 3,97 | 0,25 |
| 3 | Tổ công đoàn triển khai PTTĐ do cấp trên phát động | 18,86 | 63,32 | 12,27 | 4,65 | 0,90 | 3,84 | 0,12 |
| 4 | Đơn vị tổ chức sơ kết, tổng kết PTTĐ | 20,98 | 44,58 | 23,44 | 11,00 | 0,00 | 3,54 | 0,35 |
| 5 | Bản thân thầy cô phấn đấu để đạt thành tích tốt trong PTTĐ | 17,27 | 52,99 | 18,50 | 6,23 | 5,01 | 3,54 | 0,24 |
| 6 | Đơn vị đề ra giải pháp để thực hiện PTTĐ | 18,99 | 36,74 | 24,78 | 12,35 | 7,14 | 3,16 | 0,20 |
| 7 | Thầy cô tự nguyện tham gia PTTĐ | 10,82 | 43,56 | 24,50 | 10,65 | 10,47 | 3,02 | 0,14 |
| 8 | Đơn vị tổ chức PTTĐ riêng trong đơn vị | 1,62 | 10,82 | 42,23 | 28,43 | 16,90 | 1,78 | 0,13 |

Từ kết quả khảo sát thể hiện ở Bảng 3 cho thấy, tần suất triển khai PTTĐ do Công đoàn Trường phát động ở mức độ thường xuyên thực hiện. Hàng năm, Công đoàn Trường phát động thi đua thường xuyên 2 đợt trong năm và các đợt thi đua chuyên đề, tùy tình hình thực tế hàng năm. Thời gian qua, các cấp ủy Đảng đã quan tâm chỉ đạo công tác TĐKT; đơn vị, tổ công đoàn đã triển khai PTTĐ trong đơn vị; đồng thời tổ chức sơ kết, tổng kết PTTĐ. Tuy nhiên, các đơn vị chưa thật sự quan tâm nhiều và đề ra giải pháp triển khai thực hiện hiệu quả PTTĐ; cán bộ, giảng viên chưa thật sự tự nguyện tham gia và phấn đấu để đạt thành tích tốt trong các PTTĐ; các đơn vị chủ yếu là triển khai PTTĐ chung của Trường, chưa quan tâm tổ chức các PTTĐ riêng trong đơn vị.

Nhìn chung, các đợt thi đua đã tạo động lực cho cán bộ, giảng viên của Nhà trường hăng hái thi đua dạy tốt, học tốt, công tác tốt; góp phần thực hiện đạt và vượt một số chỉ tiêu năm học đã đề ra. Tuy nhiên, các PTTĐ chủ yếu là bám vào chủ đề năm học của ngành giáo dục đề ra, chưa tổ chức được nhiều PTTĐ chuyên đề nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc hoặc nhằm đẩy nhanh, đẩy mạnh hiệu quả thực hiện một lĩnh vực, một mặt công tác cụ thể trong Nhà trường.

3.3. Ban hành các văn bản nội bộ về công tác TĐKT

Bộ phận thường trực công tác TĐKT của trường có trách nhiệm thường xuyên cập nhật thông tin, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác TĐKT để kịp thời tham mưu với Lãnh đạo trường về những thay đổi quy định, cách thức, tiêu chí... bình xét TĐKT và cụ thể hóa thành văn bản hướng dẫn, triển khai áp dụng trong toàn trường. Từ năm 2015 đến nay, Nhà trường đã điều chỉnh và ban hành ba lần Quy định về công tác TĐKT các năm 2015, 2017, 2019. Bên cạnh đó, Nhà trường còn ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng TĐKT, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của hội đồng và

các thành viên trong hội đồng, chế độ hội họp, nguyên tắc làm việc của hội đồng. Sau khi kết thúc từng học kỳ, năm học, Nhà trường ban hành thông báo hướng dẫn cụ thể để các đơn vị tổ chức sơ kết, tổng kết công tác TĐKT tại đơn vị và gửi hồ sơ đề nghị về Nhà trường làm căn cứ để Hội đồng TĐKT tổ chức họp bình xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng trong toàn trường.

Nhìn chung, hệ thống văn bản làm căn cứ để lãnh đạo, điều hành công tác TĐKT trong Nhà trường khá đầy đủ, đáp ứng cơ bản việc thực hiện công tác TĐKT trong Nhà trường. Tuy nhiên, tiêu chuẩn bình xét thi đua còn chung chung, chưa cụ thể từng nhóm đối tượng khác nhau, chưa sử dụng được kết quả đánh giá viên chức, người lao động hàng năm làm tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng người do chênh lệch về thời điểm đánh giá; chưa sử dụng kết quả đánh giá kết quả thực hiện PTTĐ làm tiêu chí đánh giá thi đua do tổng kết PTTĐ sau khi tổng kết năm học. Điều này cũng gây khó khăn không nhỏ cho việc bình xét TĐKT.

3.4. Tổ chức bình xét TĐKT, nhân rộng điển hình tiên tiến

Công tác bình xét danh hiệu TĐKT của Nhà trường được thực hiện công khai, minh bạch căn cứ vào các quy định hiện hành, tiêu chuẩn, tiêu chí liên quan đến từng loại danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng để đối chiếu, xem xét, bình bầu. Các thông tin liên quan đến tiêu chuẩn, tiêu chí bình xét thi đua tập thể và cá nhân đều được gửi đến các đơn vị, cá nhân rà soát về tính chính xác của thông tin trước khi trình Hội đồng TĐKT xem xét, bình bầu và trình Hiệu trưởng phê duyệt kết quả. Bên cạnh đó, công tác khen thưởng đột xuất cũng được Nhà trường chú trọng nhằm kịp thời động viên, khen thưởng những tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc qua những đợt thi đua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt được thành tích đột xuất đều được Nhà trường ghi nhận và khen thưởng kịp thời.

Bảng 4. Mức độ đánh giá việc bình xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng tại Trường Đại học Đồng Tháp

| TT | Nội dung | Tỷ lệ % | | | | | ĐTB | Độ lệch chuẩn |
|----|--|------------|--------|----------|--------------|------------------------|------|---------------|
| | | Rất đồng ý | Đồng ý | Phân vân | Không đồng ý | Hoàn toàn không đồng ý | | |
| 1 | Thầy cô có quan tâm đến việc bình xét danh hiệu thi đua | 29,23 | 47,81 | 16,59 | 4,91 | 1,45 | 3,87 | 0,09 |
| 2 | Tiêu chí bình xét danh hiệu thi đua như hiện nay là phù hợp | 13,30 | 41,86 | 29,36 | 12,32 | 3,16 | 3,22 | 0,10 |
| 3 | Cách thức tổ chức bình xét thi đua tập thể, cá nhân là phù hợp | 12,45 | 35,89 | 26,07 | 20,12 | 5,46 | 2,84 | 0,56 |
| 4 | Sự hài lòng của thầy cô về kết quả bình xét TĐKT | 13,35 | 30,10 | 30,14 | 18,89 | 7,53 | 2,78 | 0,65 |

Kết quả khảo sát ở Bảng 4 cho thấy, cán bộ quản lý, giảng viên, viên chức hành chính quan tâm đến việc bình xét danh hiệu thi đua trong Nhà trường. Tuy nhiên, tiêu chí bình xét danh hiệu thi đua, cách thức tổ chức bình xét danh hiệu thi đua và kết quả bình xét TĐKT hàng năm của Nhà trường còn chưa thật sự hài lòng (ĐTB 3,22 - 2,78).

Đối với việc nhân rộng điển hình tiên tiến,

vào tháng cuối của mỗi quý, Công đoàn trường giới thiệu gương điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm tốt để Nhà trường giới thiệu cho Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, tổ chức nhân rộng trong toàn ngành. Ngoài ra, vào các năm có tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến, Nhà trường tổ chức bình xét các tập thể và cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc giai đoạn 5 năm để biểu dương, khen thưởng.

Bảng 5. Mức độ đánh giá việc nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt tại Trường Đại học Đồng Tháp

| TT | Nội dung | Tỷ lệ % | | | | | ĐTB | Độ lệch chuẩn |
|----|--|------------|--------|----------|--------------|------------------------|------|---------------|
| | | Rất đồng ý | Đồng ý | Phân vân | Không đồng ý | Hoàn toàn không đồng ý | | |
| 1 | Hình thức nhân rộng điển hình tiên tiến như hiện nay là phù hợp | 12,27 | 46,37 | 24,94 | 11,41 | 5,01 | 3,22 | 0,21 |
| 2 | Việc nhân rộng điển hình tiên tiến có tác dụng lan tỏa tích cực trong Nhà trường | 19,89 | 37,53 | 22,24 | 12,35 | 7,99 | 3,16 | 0,14 |
| 3 | Việc bình xét điển hình tiên tiến như hiện nay là phù hợp | 17,32 | 33,19 | 21,66 | 17,14 | 10,69 | 2,84 | 0,09 |

Kết quả khảo sát ở Bảng 5 cho thấy, công tác phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến của Nhà trường thời gian qua chưa mang lại hiệu quả thực chất. Công tác

phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến còn mang nặng hình thức và mang tính “thời vụ”. Nhà trường chủ yếu tuyên dương và khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành

tích xuất sắc, được nhận các giải thưởng cao, có công trình khoa học tiêu biểu,... tại các phiên hội nghị, họp cán bộ quản lý, họp giao ban; mà

chưa thật sự quan tâm nhiều đến việc chia sẻ kinh nghiệm thành công, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng.

Bảng 6. Nhận định, đánh giá về công tác TĐKT của Trường Đại học Đồng Tháp

| TT | Nội dung | Mức độ đánh giá | | | | | ĐTB | Độ lệch chuẩn |
|----|--|-----------------|--------|----------|--------------|------------------------|------|---------------|
| | | Rất đồng ý | Đồng ý | Phân vân | Không đồng ý | Hoàn toàn không đồng ý | | |
| 1 | Công tác TĐKT của Nhà trường hiện nay đã tạo động lực để các đơn vị, cá nhân phấn đấu làm việc tốt | 20 | 84 | 14 | 4 | 0 | 3,98 | 0,10 |
| | | 16,39% | 68,85% | 11,48% | 3,28% | 0% | | |
| 2 | Công tác TĐKT của Nhà trường hiện nay đã đáp ứng sự hài lòng của quý thầy cô | 18 | 77 | 22 | 5 | 0 | 3,89 | 0,03 |
| | | 14,75% | 63,11% | 18,03% | 4,10% | 0% | | |

Từ kết quả khảo sát ở Bảng 6 cho thấy, quan điểm của CBQL, GV, VC hành chính đều cho rằng công tác TĐKT của Nhà trường thời gian qua đã đáp ứng sự hài lòng và tạo được động lực để các đơn vị, cá nhân phấn đấu làm việc tốt. ĐTB của các nội dung từ nhận định của các đối tượng khảo sát lần lượt là 3,89 và 3,98; mức điểm này tương ứng với mức độ IV - tức là ở mức đồng ý. Tuy nhiên, từ kết quả khảo sát cho thấy số lượng ý kiến trả lời phân vân (11,48% và 18,03%) và không đồng ý (3,28% và 4,10%) khi nhận định công tác TĐKT của Nhà trường hiện nay chưa tạo động lực tốt để các đơn vị, cá nhân phấn đấu làm

việc và chưa đáp ứng được sự hài lòng. Tuy tỷ lệ không đồng ý ở mức thấp, nhưng cũng là vấn đề đặt ra cho các cấp ủy Đảng, lãnh đạo Nhà trường, các tổ chức đoàn thể tổ chức PTTĐ, Hội đồng TĐKT và bộ phận thường trực công tác TĐKT cần nghiêm túc suy nghĩ, nhìn nhận, đánh giá lại các khía cạnh, các mặt công tác TĐKT của Nhà trường thời gian qua, và có những định hướng cải tiến, điều chỉnh, thay đổi để đáp ứng ngày càng tốt hơn sự hài lòng của các đối tượng tham gia; để công tác TĐKT thực sự là động lực cho các đơn vị, cá nhân phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, chuyên môn được giao.

Bảng 7. Tổng hợp danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng các tập thể và cá nhân của Trường được nhận trong giai đoạn từ 2015-2019

| Năm | Kết quả khen thưởng cấp Trường | | | Kết quả khen thưởng cấp Bộ | | | | | Kết quả khen thưởng cấp Nhà nước | | | | | |
|------|--------------------------------|-------|------------|----------------------------|---------|-------------|-----------|-----|----------------------------------|----------------|--------------|----|----------------------|----|
| | TT LĐTT | LĐTT | CSTĐ cơ sở | Cờ Bộ | TT LĐXS | CSTĐ cấp Bộ | BK cấp Bộ | | Cờ thi đua CP | CSTĐ toàn quốc | BK Chính phủ | | Huân chương Lao động | |
| | | | | | | | TT | CN | | | TT | CN | H2 | H3 |
| | | | | | | | | | | | | | | |
| TT | CN | TT | CN | TT | CN | TT | CN | TT | CN | TT | CN | TT | CN | |
| 2015 | 88 | 478 | 55 | | 12 | | 7 | 34 | | | | | | |
| 2016 | 90 | 459 | 82 | 2 | 16 | 4 | 10 | 26 | | | 1 | | | |
| 2017 | 90 | 425 | 102 | 3 | 18 | 2 | 12 | 44 | | 1 | 3 | | | |
| 2018 | 81 | 404 | 102 | 2 | 20 | | 10 | 28 | 1 | | 3 | | | |
| 2019 | 90 | 446 | 58 | 2 | 20 | 13 | 11 | 22 | | | 2 | 3 | 1 | 1 |
| Tổng | 439 | 2.212 | 399 | 9 | 86 | 19 | 50 | 154 | 1 | 1 | 2 | 10 | 1 | 1 |

Nguồn: Tổng hợp của Phòng Tổ chức cán bộ, Trường Đại học Đồng Tháp.

Nhìn chung, công tác bình xét thi đua và nhân rộng điển hình tiên tiến thời gian qua được nhà trường quan tâm thực hiện theo quy định. Tuy nhiên, cần xem xét thêm tính hiệu quả của việc nhân rộng điển hình tiên tiến và việc cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở bình xét danh hiệu thi đua hàng năm.

3.5. Tổ chức bộ máy và hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ làm công tác TĐKT

Xác định rõ vai trò của công tác TĐKT, thời gian qua, Đảng ủy, Lãnh đạo Trường đã phân công 1 Phó Hiệu trưởng làm Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng TĐKT, đồng thời phụ trách công tác TĐKT của Nhà trường. Bên cạnh đó, Hiệu trưởng giao cho đơn vị chức năng là Phòng Tổ chức cán bộ và Công tác Đảng là đơn vị thường trực phụ trách công tác TĐKT của Nhà trường.

Nhà trường đã quan tâm cử Lãnh đạo trường và chuyên viên phụ trách công tác TĐKT của trường tham gia tập huấn đầy đủ về nghiệp vụ công tác TĐKT do Sở Nội vụ tỉnh Đồng Tháp, Vụ TĐKT, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức khi được triệu tập.

Nhìn chung, đội ngũ viên chức phụ trách công tác TĐKT của Trường đang kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác nhau và chưa được đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên, đầy đủ về nghiệp vụ công tác TĐKT nên đôi lúc còn bộc lộ một số hạn chế nhất định trong công tác tham mưu và triển khai thực hiện các hoạt động liên quan đến TĐKT cũng như việc triển khai các PTTĐ trong Nhà trường.

4. Giải pháp nâng cao chất lượng công tác TĐKT tại Trường Đại học Đồng Tháp

4.1. Đổi mới công tác đánh giá TĐKT để khuyến khích tập thể, cá nhân tích cực làm việc và cống hiến

- Hoàn thiện hệ thống văn bản hướng dẫn công tác TĐKT trong Nhà trường theo hướng xây dựng tiêu chí thi đua phù hợp với các nhóm đối tượng khác nhau.

- Cần xem xét toàn diện các yếu tố, tiêu chí để đánh giá TĐKT khách quan, công bằng và đảm bảo thực hiện nghiêm túc các quy định TĐKT.

- Khuyến khích, tạo cơ chế cho các đơn vị tăng cường quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong các hoạt động TĐKT.

4.2. Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức các PTTĐ

- Tổ chức phát động PTTĐ đa dạng, phong phú, hấp dẫn; xác định rõ mục đích, ý nghĩa của PTTĐ gắn với chủ đề phù hợp, dễ nhớ; xác định tiêu chí thi đua cụ thể, nội dung thiết thực, phù hợp đối tượng thi đua, bám sát việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của đơn vị; đồng thời cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị triển khai PTTĐ thiết thực, hiệu quả.

- Cần quan tâm triển khai các đợt thi đua chuyên đề và coi đây là giải pháp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; góp phần đẩy mạnh tiến độ, về đích sớm các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị chuyên môn của đơn vị, Nhà trường.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, bình xét khen thưởng những tập thể, cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc qua các PTTĐ để biểu dương, khen thưởng, nhân rộng điển hình tiên tiến sau mỗi đợt phát động PTTĐ tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong Nhà trường và cộng đồng.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giải quyết các khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về công tác TĐKT (nếu có) một cách triệt để, kịp thời để tạo niềm tin cho cán bộ giảng viên.

4.3. Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà trường, sự phối hợp của các tổ chức đoàn thể đối với công tác TĐKT

- Cần có sự thống nhất trong tư tưởng của các cấp ủy Đảng về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác TĐKT.

- Các tổ chức đoàn thể cần phối hợp mạnh mẽ, quyết liệt với Nhà trường để công tác tổ chức, triển khai, phát động PTTĐ được đồng bộ, sâu rộng, đạt hiệu quả thiết thực.

- Mỗi đơn vị cần xác định rõ công tác TĐKT là nhiệm vụ chính trị quan trọng góp phần thúc đẩy, hoàn thành sớm các nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

- Mỗi viên chức, người lao động cần thấu hiểu về vai trò, ý nghĩa của công tác TĐKT và tự giác, chủ động tham gia có hiệu quả các PTTĐ, phấn đấu hết mình để hoàn thành nhiệm vụ công tác với chất lượng cao nhất tương ứng với từng vị trí việc làm cụ thể.

4.4. Nâng cao chất lượng công tác sơ kết, tổng kết, bình xét TĐKT và nhân rộng điển hình tiên tiến

- Sau các đợt tổ chức PTTĐ, bộ phận chủ trì cần tổ chức rút kinh nghiệm, đánh giá nghiêm túc, thẳng thắn những việc đã thực hiện tốt, những việc chưa tốt, nguyên nhân và rút ra bài học kinh nghiệm để việc tổ chức các PTTĐ ngày càng hiệu quả, thiết thực, đáp ứng được nguyện vọng chính đáng của đông đảo viên chức, người lao động trong toàn Trường.

- Tổ chức bình xét TĐKT công tâm, khách quan, đúng người, đúng việc, đúng thành tích, đảm bảo đúng các quy định, tiêu chuẩn, nguyên tắc TĐKT.

- Bổ sung vào website Trường mục TĐKT, để kịp thời đăng tải những hoạt động, quy định TĐKT, triển khai các PTTĐ, tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, công khai bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định,... đến viên chức, người lao động trong toàn Trường.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; tin học hóa các dữ liệu; xây dựng phần mềm ứng dụng trong lưu trữ dữ liệu và phục vụ công tác bình xét TĐKT nhằm đảm bảo dữ liệu chính xác, bình xét đồng bộ, nhanh chóng, giảm thiểu những sai sót.

4.5. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu của bộ phận thường trực công tác TĐKT và Hội đồng TĐKT

Để công tác TĐKT được thực hiện thường xuyên, đạt hiệu quả, một trong những vấn đề có

tính quyết định là phải nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác TĐKT; hay nói cách khác, muốn nâng cao chất lượng công tác TĐKT thì phải bắt đầu từ những cán bộ làm công tác TĐKT. Để nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác TĐKT cần:

(1) Đội ngũ cán bộ làm công tác TĐKT cần tích cực, chủ động nghiên cứu những quy định của pháp luật liên quan đến công tác TĐKT; tìm tòi, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm với các trường bạn, với các bộ phận chức năng làm công tác TĐKT để áp dụng vào thực tế Nhà trường phù hợp, đạt hiệu quả;

(2) Năng động, sáng tạo trong tham mưu các PTTĐ trên cơ sở am hiểu điều kiện thực tế của Nhà trường để đề ra những PTTĐ phù hợp, hiệu quả, mục tiêu thi đua cụ thể, tiêu chí phù hợp, hình thức phát động hấp dẫn để khuyến khích, lôi cuốn các đối tượng tích cực, nhiệt tình tham gia hiệu quả PTTĐ.

(3) Tham mưu phải “đúng” với các quy định của pháp luật về TĐKT và phải “trúng” trọng điểm, định hướng, nhiệm vụ trọng tâm của Nhà trường.

(4) Làm rõ vai trò của các thành viên Hội đồng TĐKT, để mỗi thành viên hiểu hơn vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tham mưu cho Đảng ủy, Hiệu trưởng Nhà trường thực hiện tốt công tác TĐKT; đồng thời cần thể hiện chính kiến, khách quan, công tâm và có trách nhiệm khi được hỏi ý kiến, tư vấn cho Hiệu trưởng các vấn đề liên quan đến bình xét TĐKT và trong tham gia bình xét TĐKT của Nhà trường.

5. Kết luận

Công tác TĐKT tại Trường Đại học Đồng Tháp thời gian qua cơ bản đã đáp ứng được sự hài lòng của viên chức, người lao động, góp phần tạo nên những thành tích chung của Nhà trường. Từ năm 2015-2019, Nhà trường liên tục được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, được tặng Cờ Thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), Cờ Thi đua của Chính phủ (2018) và được Bộ Giáo

dục và Đào tạo tặng nhiều bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (2015, 2016, 2019). Bên cạnh đó, Nhà trường còn tồn tại một số hạn chế, khó khăn nhất định trong công tác TĐKT. Trên cơ sở các giải pháp đề xuất, vừa phát huy kết quả đạt được, vừa khắc phục những hạn chế, khó khăn, hy vọng công tác TĐKT của Trường Đại học Đồng Tháp thời gian tới sẽ có những bước tiến triển mới, ngày càng hoàn thiện, mang lại hiệu quả thiết thực hơn, thu hút được sự quan tâm, đồng tình, tự nguyện tham gia và đáp ứng được sự hài lòng của đông đảo viên chức, người lao động, để công tác TĐKT thực sự là động lực, là mục tiêu để Nhà trường hoàn thành nhiệm vụ chính trị chuyên môn đã đề ra./.

Lời cảm ơn: Nghiên cứu này được hỗ trợ bởi đề tài nghiên cứu khoa học của Trường Đại học Đồng Tháp, mã số SPD2019.01.20

Tài liệu tham khảo

- Bộ Chính trị. (2014). Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng.
- Lê Quang Thiệu. (2008). *Tư tưởng của Hồ Chí Minh với phong trào thi đua yêu nước*. NXB Thanh Niên.
- Quốc Hội. (2003). *Luật thi đua, khen thưởng*. Ngày 26/11/2003.
- Trần Thị Hà. (2013). *Cơ sở lý luận và thực tiễn đổi mới thi đua, khen thưởng giai đoạn hiện nay*, Đề tài cấp nhà nước, mã số 02/2010.